TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **136**/2024/HS-ST
Ngày: 23-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Liên;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn Đài;

Ông Nguyễn Đình Quang;

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*:** Bà Phạm Thị Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2024, tại điểm cầu trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai và điểm cầu Nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm, trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 131/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc Tr (tên gọi khác: Không), sinh năm 1995, tại An Giang. Nơi thường trú: Ấp x, xã V, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm: 1966 và bà Đặng Thị H, sinh năm 1969; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai, bị cáo có vợ là bà Trần Thị Thanh T, sinh năm 1996 và có 02 con, con lớn sinh năm 2021, con nhỏ sinh năm 2023. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang và bị giam giữ, tạm giam ngày 19/01/2024; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Bom - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính:

Nguyễn Ngọc Tr là đối tượng nghiện ma túy đá từ năm 2022 đến nay. Tr thuê phòng trọ và sinh sống một mình ở tại ấp B, xã S, huyện Trảng Bom, tỉnh

Đồng Nai. Khoảng 19 giờ ngày 15/01/2024, do có nhu cầu sử dụng ma tuý nên Tr sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus liên hệ với đối tượng tên Ch (hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch) hỏi mua 500.000 (năm trăm nghìn) đồng ma túy đá, Ch đồng ý và hẹn giao ma túy tại khu vực giáo xứ Vườn Ngô thuộc ấp P, xã Đ, huyện Trảng Bom. Sau đó, Tr đến điểm hẹn gặp Ch mua 500.000 đồng được 02 gói ma tuý (01 gói kích thước 3x2cm, 01 gói kích thước 2,5x1,2cm). Mua được ma túy, Tr đem về phòng trọ lấy gói ma túy kích thước 3x2cm đổ một ít vào bộ dụng cụ và sử dụng. Sử dụng ma tuý xong, Tr cất gói ma tuý kích thước 2,5x1,2cm vào trong gói thuốc lá hiệu Jet rồi để trên bàn đá, còn gói ma túy còn lại Tr cất giấu trong hộp nhựa màu xanh lá cây và cất giấu bên trong thùng carton hiệu TH True Milk mục đích để bản thân sử dụng dần.

Đến khoảng 00 giờ 10 phút ngày 19/01/2024 khi Tr đang ở phòng trọ một mình thì bị Công an xã S kiểm tra hành chính phát hiện 02 gói ma túy của Tr cất giấu nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom để điều tra theo thẩm quyền.

Qua test nhanh việc sử dụng ma túy (nước tiểu) đối với Nguyễn Ngọc Tr, kết quả dương tính với chất ma túy (loại Methamphetamine).

Ngày 27/01/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ban hành quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Ngọc Tr về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra, Tr đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

2. Vật chứng của vụ án:

- 01 (một) gói nilon hàn kín (kích thước 3x2cm) bên trong chứa chất màu trắng (kí hiệu M1), 01 gói nilon hàn kín (kích thước 2,5x1,2cm) bên trong chứa chất màu trắng (kí hiệu M2); 01 nỏ thủy tinh, bên trong có bám dính màu vàng đục, được niêm phong vào 01 phong bì giấy (kí hiệu M3).

- 01 (một) gói thuốc lá hiệu Jet màu trắng; 01 thùng carton hiệu TH True Milk; 01 hộp nhựa màu xanh lá cây; 01 túi vải sọc caro đen trắng; 01 chai nhựa và 01 ống hút nhựa và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, không gắn số sim.

3. Kết luận giám định:

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã trưng cầu giám định số ma túy thu giữ nêu trên. Tại Bản kết luận giám định số 173/KL- KTHS ngày 26/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận:

- Mẫu chất màu trắng (Mẫu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: **0,4684** gam loại: Methamphetamine.

- Mẫu chất màu trắng (Mẫu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: **0,1326** gam loại: Methamphetamine.

- Mẫu chất màu vàng đục bám dính trong nỏ thủy tinh (Mẫu M3) được niệm phong gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine. Mẫu dạng vết, không xác định được khối lượng.

4. Truy tố:

Tại bản Cáo trạng số: 135/CT-VKS-TB ngày 19 tháng 4 năm 2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Tr về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Tr từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù;

- Xử lý vật chứng: Đối với số mẫu vật còn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong số 173/KL-KTHS ngày 26/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 gói thuốc lá hiệu Jet màu trắng; 01 thùng carton hiệu TH True Milk; 01 hộp nhựa màu xanh lá cây; 01 túi vải sọc caro đen trắng; 01 chai nhựa và 01 ống hút nhựa đề nghị Tòa tuyên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, không gắn số sim thu giữ của Nguyễn Ngọc Tr, do Tr sử dụng vào việc liên hệ mua ma túy, đề nghị Tòa tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo không tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát và đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung tại Cáo trạng đã nêu, bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát; hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, các văn bản tố tụng được tống đạt hợp lệ và đầy đủ. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội; lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng, kết quả giám định và phù hợp với nội dung

bản cáo trạng. Qua đó, đã có đủ căn cứ để kết luận, vào khoảng 00 giờ 10 phút ngày 19/01/2024 tại phòng trọ của bị cáo Nguyễn Ngọc Tr tại ấp B, xã S, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, bị cáo Nguyễn Ngọc Tr đã có hành vi tàng trữ trái phép **0,601 gam ma túy loại Methamphetamine** nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo cũng thừa nhận đã nhiều lần mua ma túy về sử dụng. Do vậy, có đủ căn cứ để kết luận, hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc Tr đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

[3] Về trách nhiệm hình sự: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, chính trị tại địa phương và trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức biết rõ tác hại của ma túy và việc tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[3.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[3.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

[4.1] Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong chứa ma túy sau giám định số: 173/KL-KTHS ngày 26/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 gói thuốc lá hiệu Jet màu trắng; 01 thùng carton hiệu TH True Milk; 01 hộp nhựa màu xanh lá cây; 01 túi vải sọc caro đen trắng; 01 chai nhựa và 01 ống hút nhựa.

[4.2] Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, trên khay sim có số seri 353328070949589 thu giữ của Nguyễn Ngọc Tr do bị cáo Tr sử dụng vào việc liên hệ để mua ma túy.

[5] Đối với đối tượng tên Ch (không rõ nhân thân lai lịch) đã bán ma túy cho bị cáo Tr, do chưa xác định được nhân thân lai lịch cụ thể; đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom tiếp tục điều tra, có cơ sở xử lý sau.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom là phù hợp với các nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Tr phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Tr **01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù**; thời hạn tù tính từ ngày 19 tháng 01 năm 2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong chứa ma túy sau giám định số 173/KL-KTHS ngày 26/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Jet màu trắng; 01 vỏ thùng carton hiệu TH True Milk; 01 hộp nhựa màu xanh lá cây; 01 túi vải sọc caro đen trắng; 01 chai nhựa và 01 ống hút nhựa;

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, trên khay sim có số seri 353328070949589.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số NK2024-154 ngày 23/4/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Tr phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Nhà tạm giữ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- VKSND huyện;
- VKSND tỉnh;
- TAND tỉnh;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND cấp xã nơi b/c cư trú;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Bùi Thị Liên

Mẫu số 27-HS